

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-THADS.KV7

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự; (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ các Quyết định số: 45/2018/QĐST-DS, ngày 15/06/2018; 48/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 47/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 46/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 62/2022/QĐST-DS, ngày 08/07/2022; 51/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 20/2021/QĐST-DS, ngày 01/02/2021; 56/2022/QĐST-DS, ngày 30/06/2022; 54/2022/QĐST-DS, ngày 29/06/2022; 50/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 49/2022/QĐST-DS, ngày 24/06/2022; 90/2020/QĐST-DS, ngày 24/11/2020; 91/2020/QĐST-DS, ngày 24/11/2020; 16/2020/QĐST-DS, ngày 03/03/2020; 05/2020/QĐST-DS, ngày 20/01/2020; 50/2019/QĐST-DS, ngày 05/07/2019; 75/2019/QĐST-DS, ngày 12/09/2019; 76/2019/QĐST-DS, ngày 12/09/2019; 56/QĐST-DS, ngày 19/07/2018; 75/2018/QĐST-DS, ngày 20/09/2018; 13/2019/QĐST-DS, ngày 13/03/2019; số 82/2018/QĐST-DS, ngày 08/10/2018; 84/2018/QĐST-DS, ngày 08/10/2018; 86/2018/QĐST-DS, ngày 08/10/2018; 85/2018/QĐST-DS, ngày 08/10/2018; 57/2018/QĐST-DS, ngày 19/07/2018; 06/2020/QĐST-DS, ngày 20/01/2020 và các Bản án số: 06/2023/DS-ST, ngày 16/02/2023; 39/2023/DS-ST, ngày 15/06/2023; 25/2023/DS-ST, ngày 17/05/2023; 22/2021/DS-ST, ngày 21/05/2021; 89/2019/DS-ST, ngày 04/11/2019; 94/2024/DS-ST, ngày 27/09/2024; 104/2022/DS-ST, ngày 27/10/2022; của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung; Bản án số 23/2022/DS-ST, ngày 10/08/2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số 01/QĐ-SCBSQĐ, ngày 21/08/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Bản án số: 183/2025/DS-PT, ngày 17/03/2025 của Tòa án nhân dân Cấp Cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Quyết định thi hành án số: 911/QĐ-CCTHADS, ngày 19/06/2018; 1075/QĐ-CCTHADS, ngày 06/06/2025; 652/QĐ-CCTHADS, ngày 09/03/2020; 1005/QĐ-CCTHADS, ngày 02/08/2018; 168/QĐ-CCTHADS, ngày 18/10/2018; 166/QĐ-CCTHADS, ngày 18/10/2018; 167/QĐ-CCTHADS, ngày 18/10/2018; 165/QĐ-CCTHADS, ngày 18/10/2018; 617/QĐ-CCTHADS, ngày 01/04/2019; 277/QĐ-CCTHADS, ngày 13/11/2018; 1004/QĐ-CCTHADS, ngày 02/08/2018; 68/QĐ-CCTHADS, ngày 01/10/2019; 67/QĐ-CCTHADS, ngày 01/10/2019; 1018/QĐ-CCTHADS, ngày 12/08/2019; 696/QĐ-CCTHADS, ngày 13/03/2020; 712/QĐ-CCTHADS, ngày 19/03/2020; 431/QĐ-CCTHADS, ngày 20/12/2019; 60/QĐ-CCTHADS, ngày 25/10/2021; 358/QĐ-CCTHADS, ngày 02/12/2020; 357/QĐ-CCTHADS, ngày 02/12/2020; 683/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022;

684/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022; 685/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022; 810/QĐ-CCTHADS, ngày 05/09/2022; 662/QĐ-CCTHADS, ngày 19/02/2021; 821/QĐ-CCTHADS, ngày 11/05/2023; 470/QĐ-CCTHADS, ngày 03/01/2023; 694/QĐ-CCTHADS, ngày 08/07/2022; 730/QĐ-CCTHADS, ngày 03/08/2022; 952/QĐ-CCTHADS, ngày 08/05/2025; 626/QĐ-CCTHADS, ngày 04/04/2024; 726/QĐ-CCTHADS, ngày 02/05/2024; 680/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022; 681/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022; 682/QĐ-CCTHADS, ngày 05/07/2022; 406/QĐ-CCTHADS, ngày 22/11/2024; 650/QĐ-CCTHADS, ngày 07/03/2025; 392/QĐ-CCTHADS, ngày 20/11/2024; 676/QĐ-CCTHADS, ngày 11/04/2024; 191/QĐ-CCTHADS, ngày 24/10/2018; 16/QĐ-CCTHADS, ngày 01/10/2019; 433/QĐ-CCTHADS, ngày 20/12/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 08/QĐ-THADS.KV7, ngày 11 tháng 08 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung;

Do các đương sự không thỏa thuận, lựa chọn được tổ chức Thẩm định nên Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp ; Địa chỉ: ấp 1, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1/ Thửa 316, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 220,7m², mục đích sử dụng là đất ở tại nông thôn, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 208,2m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

2/ Thửa 292, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 155,5m², mục đích sử dụng là: đất trồng cây lâu năm, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 151,7m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

3/ Thửa 300, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 94,5m² mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 89,6m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

4/ Thửa 320, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 178,1m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 177,4 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

5/ Thửa 299, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 100m² mục đích sử dụng là đất ở tại nông thôn, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 80,3 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

6/ Thửa 322, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 231m² mục đích sử dụng là đất ở tại nông thôn, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy

ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 226 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

7/ Thửa 314, tờ bản đồ 35, diện tích theo giấy CNQSD đất là 261,3m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm, tại xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 261,3 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

8/ Thửa 154, tờ bản đồ 262, diện tích theo giấy CNQSD đất là 7.729m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 7628,5 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

9/ Thửa 164, tờ bản đồ 262, diện tích theo giấy CNQSD đất là 2.029m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 2045,2 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

10/ Thửa 156, tờ bản đồ 262, diện tích theo giấy CNQSD đất là 3.624m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm, tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 3629,6 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

11/ Thửa 1, tờ bản đồ 265, diện tích theo giấy CNQSD đất là 1310,6m² mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm, tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 1263,7 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

12/ Thửa 8, tờ bản đồ 265, diện tích theo giấy CNQSD đất là 341,2m², mục đích sử dụng là đất ở tại nông thôn, tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 338,8 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

13/ Thửa 104, tờ bản đồ 257, diện tích theo giấy CNQSD đất là 294,3m² mục đích sử dụng là đất ở tại nông thôn, tại xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XVI cấp cho bà Trần Thị Minh Thùy ngày 11/08/2025, diện tích đo đạc thực tế là 281,2 m² Có kích thước và tứ cận theo trích đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực XVI.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- 1- Văn bản đăng ký tham gia đăng ký dịch vụ thẩm định giá;
- 2- Hồ sơ năng lực thẩm định giá;
- 3- Biểu phí thẩm định;
- 4- Ban tự chấm điểm của tổ chức đăng ký tham gia thẩm định giá;
- 5- Hồ sơ thẩm định giá tài sản cùng loại tài sản đã kê biên và các tài liệu khác có liên quan (nếu có);

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 20 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 21 tháng 01 năm 2026 ;

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp

Địa chỉ nộp hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp – Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 (*Địa chỉ : ấp 1, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp, điện thoại: 02773 848191*) trong giờ hành chính .

Lưu ý: Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp – Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức thẩm định không được lựa chọn.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Đồng Tháp
- Đường sự
- VKSND Khu vực 7;
- Lưu: VT, HSTHA.

Cao Văn Nghĩa